TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày 12-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN,TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương Trang;

Ông Trương Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 06, 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018//TLST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Châu Thị S, sinh năm 1968 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 1, phường T, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính:Nữ; con ông: Châu Văn K, sinh năm 1924 (chết) và Lê Thị N, sinh năm 1926 (chết); chồng: Diệp Văn G, sinh năm 1971 (đã ly hôn); con: 02 người, người con lớn 28 tuổi; người con nhỏ 27 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại*: Lý Công Tr (tên gọi khác: Ph), sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm 5, phường T, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Phạm Huỳnh Cẩm L, sinh năm 1980 (vắng mặt không có lý do).

Nơi cư trú: Khóm 3, phường T, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 13/9/2017, Châu Thị S cùng với bạn trai tên Hai (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) đến thuê phòng trọ "Thiên Phước", địa chỉ khóm 5, phường T, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp do anh Lý Công Tr làm chủ. Khoảng 13 giờ cùng ngày, bạn trai của S thanh toán tiền phòng trọ về trước, Châu Thị S về sau. Khi ra đến quầy tiếp tân, thấy chiếc điện thoại di động hiệu SONY C3 để trên bàn, quan sát không có người trông coi nên S lén lút dùng tay lấy điện thoại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Tài sản trộm được S đem cầm tại tiệm cầm đồ "Năm Thái", địa chỉ khóm 5, phường T với giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng), lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau khi phát hiện điện thoại bị trộm, anh Tr mở Camera phát hiện S là người lấy trộm nên trình báo Công an phường T. Khoảng 7 (bảy) ngày sau, S tiếp tục đến thuê phòng trọ thì bị anh Tr trình báo và Công an phường T mời S làm việc điều tra làm rõ.

Trong quá trình điều tra bị cáo Châu Thị S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng thu được: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu SONY C3 số IMEL 356872067975740 màu đen, đã qua sử dụng.

Tại biên bản định giá tài sản số: 48/BB-HĐĐGTS ngày 27/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu SONY C3 số IMEL 356872067975740 màu đen, đã qua sử dụng mà bị cáo Châu Thị S chiếm đoạt của bị hại Lý Công Tr trị giá là 3.000.000đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã HN đã trao trả lại cho bị hại Lý Công Tr chiếc điện thoại bị lấy trộm nói trên, anh Tr không yêu cầu gì thêm và có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Châu Thị S.

Bị cáo Châu Thị S đã tự nguyện trả lại cho chị Phạm Huỳnh Cẩm L số tiền cầm chiếc điện thoại là 800.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-HS, ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Châu Thị S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa bị cáo Châu Thị S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, người bị hại Lý Công Tr xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đối với chiếc điện thoại di động hiệu SONY C3 bị mất, anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Châu Thị S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Châu Thị S về tội: "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Châu Thị S từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng;

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tại sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm; bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Huỳnh Cẩm L số tiền 800.000đồng, tại phiên tòa hôm nay không phát sinh gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Bị cáo Châu Thị S thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Châu Thị S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã có hành vi lén lút trộm chiếc điện thoại di động hiệu hiệu SONY C3 của anh Lý Công Tr đem đi cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Căn cứ biên bản định giá tài sản số: 48/BB-HĐĐGTS ngày 27/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu SONY C3 số IMEL 356872067975740 màu đen, đã qua sử dụng mà bị cáo Châu Thị S chiếm đoạt của bị hại Lý Công Tr trị giá là 3.000.000 đồng.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Châu Thị S đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra trước 00 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2018, căn cứ quy định tại Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và so sánh mức hình phạt của Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định tội "Trộm cắp tài sản" với Điều 173 quy định tội

“Trộm cắp tài sản” của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt của Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều luật của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1.Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là kỷ vật, di vật, đồ thờ cúng có giá trị đặc biệt về mặt tinh thần đối với người bị hại”.

Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, xét thấy trong qúa trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giúp cho bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

- Đối với Phạm Huỳnh Cẩm L là người nhận cầm chiếc điện thoại di động do Châu Thị S trộm được với giá 800.000 đồng, chị L không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[2] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu SONY C3 mà bị cáo S chiếm đoạt của ông Lý Công Tr, trong quá trình điều tra, anh Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm; bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Huỳnh Cẩm L số tiền 800.000đồng, tại phiên tòa hôm nay không phát sinh gì thêm nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã HN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về án phí sơ thẩm***:*** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Châu Thị S đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Châu Thị S 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 12/3/2018).

Giao bị cáo Châu Thị S cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

+ Buộc bị cáo Châu Thị S phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/3/2018). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TX. HN;
-VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan Điều tra Công an TX. HN;
- Cơ quan THA HS Công an TX. HN;
- Bị cáo: Châu Thị S;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống